

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 - HÀ TĨNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2026/HS-ST

Ngày: 18-5-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Duy Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hồng

Ông Phạm Đình Hùng

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hương Lan - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Hà Tĩnh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Hà Tĩnh tham gia phiên toà:
Bà Võ Thanh Huyền - Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 5 năm 2026, tại điểm cầu trung tâm phòng xử án Tòa án nhân dân khu vực 2 - Hà Tĩnh kết nối với điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh, mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 35/2026/TLST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2026/QĐXXST- HS ngày 04/5/2026 đối với:

* Bị cáo: **Hoàng Văn L**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 04/10/2000, tại phường Hoàn S, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Tổ dân phố Hồng H, phường Hoàn S, tỉnh Hà Tĩnh; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Quần chúng; Con ông Hoàng Văn H, sinh năm 1973 (Đã chết) và con bà Hoàng Thị M, sinh năm 1975, trú tại tổ dân phố Hồng H, phường Hoàn S, tỉnh Hà Tĩnh; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không.

Tiền án: Bị cáo Hoàng Văn L có 02 tiền án.

- Ngày 18/5/2020, bị Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 - Hà Tĩnh) xử phạt 27 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, tại Bản án số 15/2020/HSST. Đã chấp hành xong phần hình phạt, chưa thi hành phần án phí và bồi thường dân sự nên chưa được xóa án tích, lại tiếp tục phạm tội.

- Ngày 27/9/2023, bị Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 - Hà Tĩnh) xử phạt 28 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, tại Bản án số 58/2023/HS-ST; Bản án xác định Hoàng Văn L “Tái phạm”. Đã chấp hành xong phần hình phạt, chưa thi hành phần án phí và bồi thường dân sự nên chưa được xóa án tích, lại tiếp tục phạm tội nêu trên.

Nhân thân: Ngày 23/8/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173

Bộ luật Hình sự, tại bản án số 111/HSST. Tổng hợp hình phạt với Bản án số 53/HSST ngày 05/4/2018 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Buộc Hoàng Văn L phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 24 tháng tù. Thời điểm Hoàng Văn L bị kết án chưa đủ 18 tuổi và phạm tội ít nghiêm trọng nên được coi là không có án tích.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 24/12/2025, đến ngày 31/12/2025 bị khởi tố chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người bị hại:*

- Chị Trần Thị M, sinh năm 1987; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trú tại: Tổ dân phố Nhân T, phường Hoàn S, tỉnh Hà Tĩnh (Có mặt)

- Chị Võ Thị H, sinh năm 1988; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trú tại: Tổ dân phố Hồng H, phường Hoàn S, tỉnh Hà Tĩnh (Có mặt)

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Hoàng Thị Đ, sinh năm 1988; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trú tại: Tổ dân phố Châu P, phường Sông T, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

** Người tham gia tố tụng khác:* Cán bộ, chiến sỹ tại điểm cầu thành phần hỗ trợ phiên tòa gồm: Ông Nguyễn Văn T, ông Lê Hồ Việt A, ông Nguyễn Xuân K - Cán bộ trại tạm giam Công an Hà Tĩnh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có tại hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 16/12/2025, Hoàng Văn L đi xe đạp từ tổ dân phố Hồng Hải, phường Hoàn S, tỉnh Hà Tĩnh theo đường Quốc lộ 1A, hướng vào Nam để tìm tài sản trộm cắp. Khoảng 14 giờ 40 phút cùng ngày, khi đi qua nhà của chị Trần Thị M, ở tổ dân phố Nhân T, phường Hoàn S, tỉnh Hà Tĩnh, thấy cửa cổng nhà khóa nên Lợi giấu xe đạp vào bụi cây, trèo qua tường rào vào trong sân. L đi vào phòng ngủ vợ chồng chị M, phát hiện một két sắt đặt cạnh giường. L lật úp chiếc két xuống kéo trượt trên nền nhà ra trước hành lang phòng ngủ rồi đi tìm dụng cụ để phá két thì thấy chiếc máy cắt kim loại của gia đình chị M. Lợi cắt phía sau két sắt tạo thành lỗ hình vuông, sau đó lấy một chiếc kéo tại tủ đựng đồ cạy phá phần đã cắt phát hiện bên trong két có một nhẫn tròn kim loại màu vàng, một xấp tiền và hai con lợn đất. L đập vỡ hai con lợn đất, lấy toàn bộ số tiền cùng chiếc nhẫn tròn và xấp tiền. Khi quay lại khu vực nhà bếp, L thấy có hai camera an ninh gắn phía trên mái nhà nên đã dùng tay tháo lấy hai chiếc camera đưa ra ngoài, sau đó vứt xuống cống nước cạnh nhà. Sau đó L đi bộ ra đường Quốc lộ 1A đón xe ô tô Taxi đi đến ngã ba Kỳ L. Tại đây, L lấy toàn bộ số tiền đã chiếm đoạt ra kiểm đếm được là 14.000.000 đồng. Khoảng 17 giờ cùng ngày, L tiếp tục đi Taxi quay lại lấy chiếc xe đạp đã giấu trước đó. Sáng ngày 17/12/2025, L gọi xe Taxi đi ra cửa hàng vàng bạc Kim Quang P, ở phường Sông T bán chiếc nhẫn cho chị Nguyễn Thị M chủ cửa hàng, được 14.400.000 đồng, chi tiêu cá nhân hết. Khi mua vàng, chị M không biết

tài sản này do trộm cắp mà có. Ngày 17/12/2025, chị Trần Thị M làm đơn trình báo gửi Công an phường Hoàn S về việc bị mất trộm tài sản. Ngày 24/12/2025, Hoàng Văn L đến Công an phường Hoàn S đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tài sản Hoàng Văn L khai nhận đã chiếm đoạt của chị Trần Thị M gồm: Một nhẫn vàng loại 9999, 14.000.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành và hai chiếc camera nhãn hiệu IMOU, đã qua sử dụng.

Theo kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐGTS của Hội đồng định giá thường xuyên trong tổ tụng hình sự phường Hoàn S, tỉnh Hà Tĩnh kết luận: Một nhẫn vàng loại 24K trị giá tại thời điểm bị chiếm đoạt là: 14.340.000 đồng; hai chiếc camera nhãn hiệu IMOU, đã qua sử dụng tổng trị giá 700.000 đồng; một chiếc kết sắt nhãn hiệu Việt Tiệp, đã qua sử dụng trị giá 1.305.000 đồng và hai con lợn bằng đất tổng trị giá 112.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản Hoàng Văn L chiếm đoạt của chị Trần Thị M là 29.040.000 đồng.

Ngoài hành vi trộm cắp tài sản của chị Trần Thị M, Hoàng Văn L còn khai nhận vào ngày 22/12/2025 vào nhà chị Võ Thị H ở tổ dân phố Hồng H, phường Hoàn S, tỉnh Hà Tĩnh trộm cắp tài sản, cụ thể như sau: Khoảng 12 giờ cùng ngày, khi đi qua nhà chị Võ Thị H, thấy cửa cổng không khoá và không có người ở nhà, L đi vòng ra phía sau, giấu xe đạp vào bụi cây rồi đi bộ vào trong. Quan sát thấy cửa sổ phía sau không đóng, L chui vào khu vực bếp, sau đó đi lên phòng ngủ của vợ chồng chị H, phát hiện một kết sắt đặt cạnh giường. Lợi lật úp kết sắt, kéo ra bếp rồi đi tìm dụng cụ để phá. Tại sân nhà, L thấy một máy cắt kim loại cùng ba lưỡi cắt nên lấy mang vào cắt phía sau kết sắt tạo thành một lỗ hình vuông. Sau đó, dùng chiếc kéo lấy tại khu vực bếp cạy phần kim loại đã cắt. Phát hiện bên trong có hai nhẫn kim loại màu vàng và số tiền 4.000.000 đồng, L lấy toàn bộ bỏ vào túi quần rồi tiếp tục đi vào phòng ngủ phát hiện phía dưới gầm giường có một con lợn đất tiết kiệm, L đập vỡ, lấy toàn bộ tiền bên trong đếm được 3.000.000 đồng rồi đi ra ngoài lấy xe đạp đi về. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, L đến cửa hàng vàng bạc Trung H, thuộc tổ dân phố Châu P, phường Hoàn S bán 02 chiếc nhẫn vàng cho chị Hoàng Thị Đ là chủ hàng được 4.226.000 đồng lấy chi tiêu cá nhân hết. Khi mua vàng, chị Đ không biết tài sản do trộm cắp mà có.

Tài sản mà Hoàng Văn L trộm cắp của chị Võ Thị H gồm: 7.000.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành và 02 nhẫn vàng loại 10K.

Theo Kết luận giám định số 1539/KL-KTHS ngày 19/3/2026 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an, xác định: Một nhẫn kim loại màu vàng, trên mặt gắn một viên vật liệu nhỏ không màu, (Ký hiệu M1) có tổng khối lượng 1,56 gam (Tính cả khối lượng viên vật liệu) hàm lượng trung bình Au: 41,26%, Ag: 6,46% và một nhẫn kim loại màu vàng, trên mặt gắn một viên vật liệu nhỏ không màu, (Ký hiệu M2) có tổng khối lượng 1,56 gam (Tính cả khối lượng viên vật liệu) hàm lượng trung bình Au: 41,28%, Ag 5,61%).

Theo kết luận định giá tài sản số 05/HĐĐG ngày 30/3/2026 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tố tụng hình sự phường Hoàn S, tỉnh Hà Tĩnh kết luận: Hai nhẫn vàng (Loại 10K), trên mặt mỗi nhẫn có gắn một viên vật liệu nhỏ không màu, khối lượng 1,56 gam (Tính cả khối lượng viên vật liệu) hàm lượng trung bình Au: 41,26%, Ag: 6,46% và 41,28%, Ag 5,61% có tổng trị giá tại thời điểm bị chiếm đoạt là 4.266.000 đồng; 01 con lợn bằng đất trị giá 45.000 đồng; 01 chiếc kết sắt Việt Đức trị giá 1.150.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản Hoàng Văn L chiếm đoạt của gia đình chị Võ Thị H là 11.266.000 đồng gồm 7.000.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành và hai nhẫn vàng 10K trị giá là 4.266.000 đồng.

Trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội, Hoàng Văn L đã làm hư hỏng tài sản của các bị hại, cụ thể: 01 chiếc kết sắt nhãn hiệu Việt Tiệp và 02 con lợn tiết kiệm bằng đất của gia đình chị Mận; 01 chiếc kết sắt và 01 con lợn tiết kiệm bằng đất của gia đình chị H. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 2.612.000 đồng.

Ngoài ra, Hoàng Văn L còn khai nhận: Vào khoảng đầu tháng 12/2025, Lợi còn trộm cắp một chiếc xe đạp nhãn hiệu ASNEL dựng bên đường Quốc lộ 1A thuộc phường Hoàn S, tỉnh Hà Tĩnh (không nhớ rõ địa điểm cụ thể), sau đó sử dụng làm phương tiện đi lại. Theo Kết luận định giá tài sản số 05/HĐĐG ngày 30/3/2026 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tố tụng hình sự phường Hoàn S, tỉnh Hà Tĩnh kết luận: Chiếc xe đạp trị giá 400.000 đồng, nhưng chưa xác định được người bị hại.

*** Về thu giữ, tạm giữ tài liệu đồ vật; xử lý vật chứng:** Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Tĩnh đã thu giữ, xử lý gồm:

- *Vật chứng thu giữ đã xử lý:*

+ Một máy cắt nhãn hiệu “HIKARI”; các mảnh vỡ gốm sứ; một kết sắt nhãn hiệu Việt Tiệp; một chiếc kéo kim loại; một lưỡi dao; một chiếc búa bằng kim loại; hai camera nhãn hiệu IMOU đã bị hư hỏng. Thu trong quá trình khám nghiệm hiện trường, đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu chị Trần Thị M.

+ Một kết sắt nhãn hiệu Việt Đức; một con lợn đất bị vỡ; hai nhẫn vàng tây (Loại 10K), trên mặt mỗi nhẫn có gắn một viên vật liệu nhỏ không màu, đã trả lại cho chủ sở hữu chị Võ Thị H.

- *Vật chứng thu giữ chưa xử lý:* Một xe đạp nhãn hiệu ASNEL, màu xanh đã qua sử dụng.

- *Vật chứng không thu giữ được:* Đối với chiếc nhẫn vàng Hoàng Văn L trộm cắp của chị Trần Thị M. Do sau khi Lợi bán cho chị Nguyễn Thị M, chị M đã gửi ra đại lý tại Hà Nội để chế tác ra sản phẩm khác và bán cho khách hàng, nên không thu giữ được.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Trong quá trình điều tra, chị Trần Thị M yêu cầu bị cáo Hoàng Văn L bồi thường tổng số tiền đã trộm cắp và làm hư hỏng tài sản của gia đình chị là 30.457.000 đồng; chị Võ Thị H sau khi nhận lại tài sản yêu cầu bị cáo Hoàng Văn L bồi thường tổng số tiền đã chiếm đoạt và làm hư hỏng tài sản là 8.195.000 đồng; chị Hoàng Thị Đ chủ cửa hàng vàng bạc Trung H yêu cầu bị cáo

Hoàng Văn L bồi thường số tiền là 4.226.000 đồng. Tại phiên tòa, chị Trần Thị M giữ nguyên yêu cầu; chị Võ Thị H yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 7.000.000 đồng; chị Hoàng Thị Đ không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Với hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số: 62/CT-VKS-KV2 ngày 17/4/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Hà Tĩnh đã truy tố Hoàng Văn L về tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn L mức án tù 36 đến 42 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 24/12/2025.

- Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Hoàng Văn L bồi thường cho chị Trần Thị M số tiền 30.457.000 đồng; Bồi thường cho chị Võ Thị H số tiền 7.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: 01 xe đạp nhãn hiệu ASNEL là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội và qua điều tra bị cáo khai nhận là trộm cắp tài sản nhưng chưa xác định được bị hại, vì vậy căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, giao xe cho Cơ quan CSĐT tiếp tục xác minh bị hại, trong thời hạn 01 năm nếu không xác định được bị hại thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không ai có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát; bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử khoan hồng giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử thấy rằng:

[1] *Về tính hợp pháp của quyết định và hành vi của các cơ quan và những người tiến hành tố tụng:* Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Hà Tĩnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2] *Về hành vi phạm tội:* Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 16/12/2025 đến ngày 22/12/2025, Hoàng Văn L đã lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của chủ sở hữu, lén lút thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản tại phường Hoành S, tỉnh Hà Tĩnh, với tổng giá trị tài sản là 40.306.000 đồng, cụ thể như sau: Vào khoảng 14 giờ 40 phút ngày 16/12/2025 vào nhà chị Trần Thị M lấy trộm 01 nhẫn vàng loại 24K trị giá

14.340.000 đồng, 02 camera đã qua sử dụng trị giá 700.000 đồng, 14.000.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành với tổng giá trị tài sản là 29.040.000 đồng. Vào khoảng 12 giờ ngày 22/12/2025 vào nhà chị Võ Thị H lấy trộm 02 nhẫn vàng loại 10K trị giá 4.266.000 đồng, 7.000.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành với tổng giá trị tài sản là 11.266.000 đồng và làm hư hỏng hai chiếc kết sắt cùng ba con lợn bằng đất trị giá 2.612.000 đồng của chị Trần Thị M và chị Võ Thị H. Ngoài ra vào khoảng đầu tháng 12/2025, Hoàng Văn L còn trộm cắp 01 chiếc xe đạp đã qua sử dụng trị giá 400.000 đồng tại đường Quốc lộ 1A thuộc phường Hoàn S, tỉnh Hà Tĩnh, nhưng chưa xác định được bị hại.

Hành vi của Hoàng Văn L đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”; bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nêu trên nên phải chịu tình tiết định khung “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, việc xét xử bị cáo về tội danh, điều luật như Cáo trạng đã truy tố là đúng người, đúng tội.

[3] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ: “Người phạm tội thành khẩn khai báo”, “Đầu thú” theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] *Về tính chất hành vi phạm tội và hình phạt*: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận xấu trong nhân dân. Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản rồi lén lút chiếm đoạt với tổng số tiền 40.306.000 đồng; Phạm tội thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”; có quá trình nhân thân xấu nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học sửa chữa sai lầm mà còn tiếp tục phạm tội. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh, tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung như đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] *Về trách nhiệm dân sự*: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị hại chị Trần Thị M yêu cầu bị cáo Hoàng Văn L bồi thường tổng số tiền đã trộm cắp và làm hư hỏng tài sản là 30.457.000 đồng. Tại phiên tòa chị Võ Thị H yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 7.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn L chấp nhận bồi thường cho chị Trần Thị M số tiền 30.457.000 đồng; bồi thường cho chị Võ Thị H số tiền 7.000.000 đồng. Vì vậy, cần buộc bị cáo phải bồi thường cho các bị hại số tiền theo yêu cầu nêu trên.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Hoàng Thị Đ chủ cửa hàng vàng bạc Trung H không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] *Về xử lý vật chứng*: Đối với các vật chứng được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Tĩnh trả lại cho chủ sở hữu theo đúng quy định của pháp luật, nên miễn xét.

Đối với chiếc xe đạp nhãn hiệu ASNEL, màu xanh đã qua sử dụng, quá trình điều tra bị cáo khai nhận vào khoảng đầu tháng 12/2025 bị cáo lấy trộm chiếc xe dựng bên đường Quốc lộ 1A thuộc phường Hoành S, tỉnh Hà Tĩnh (không nhớ rõ địa điểm cụ thể), sau đó sử dụng làm phương tiện đi lại. Trong quá trình điều tra chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe. Vì vậy, cần giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Tĩnh tiếp tục xác minh, truy tìm chủ sở hữu hợp pháp để xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] Đối với chị Nguyễn Thị M, chị Hoàng Thị Đ là người mua tài sản do Hoàng Văn L trộm cắp đưa đến bán. Quá trình điều tra xác định khi mua tài sản chị M và chị Đ không biết tài sản do trộm cắp mà có nên không xem xét xử lý là có căn cứ.

Đối với hành vi Hoàng Văn L cạy phá, đập làm hư hỏng chiếc kết sắt cùng với hai con lợn bằng đất của chị Trần Thị M, với tổng trị giá 1.417.000 đồng và cạy phá, đập làm hư hỏng chiếc kết sắt cùng với con lợn bằng đất của chị Võ Thị H, với tổng trị giá 1.195.000 đồng. Xét thấy giá trị tài sản hư hỏng mỗi lần thực hiện đều dưới 2.000.000 đồng, hành vi này gắn liền với hành vi trộm cắp tài sản nên việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Tĩnh không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự riêng là có căn cứ.

[8] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự có giá ngạch theo luật định.

[9] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm g khoản 1 điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; khoản 1, khoản 4 Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 3; khoản 1 Điều 6; khoản 1, 3 Điều 21; điểm a, c khoản 1 Điều 23; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. *Về hình phạt*: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn L **42 (Bốn hai) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 24/12/2025.

3. *Về vật chứng*: Giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Tĩnh tiếp tục xác minh, truy tìm chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe đạp nhãn hiệu ASNEL, đã qua sử dụng, để xử lý theo quy định của pháp luật.

4. *Về trách nhiệm dân sự:* Buộc bị cáo Hoàng Văn L phải bồi thường cho chị Trần Thị M số tiền 30.457.000 đồng (Ba mươi triệu bốn trăm năm mươi bảy nghìn đồng); Bồi thường cho chị Võ Thị H số tiền 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. *Về án phí:* Buộc bị cáo Hoàng Văn L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.872.850 đồng (Một triệu tám trăm bảy hai nghìn tám trăm năm mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Tổng số tiền án phí bị cáo phải chịu là 2.072.850 đồng (Hai triệu không trăm bảy hai nghìn tám trăm năm mươi đồng).

6. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND khu vực 2 - Hà Tĩnh;
- THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- Phòng THADS khu vực 2 - Hà Tĩnh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Bị cáo; Bị hại; Người có QLNVLQ;
- Lưu HSVA; VP-TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Hoàng

